

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH GIANG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST  
Ngày 07-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Quang – Giáo viên nghỉ hưu.

Bà Vũ Thị Lan – Giáo viên nghỉ hưu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

**- Đại D1 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Phạm Văn D** (tên gọi khác là Tây), sinh năm 1998, tại xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn HL, xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 01 con; tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 51/2017/HS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 18/01/2019, được tha tù trước thời hạn có điều kiện. Ngày 12/7/2019, D được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53 ngày 02/02/2016 của Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương về hành vi đánh bạc, phạt tiền 500.000 đồng. Chấp hành xong ngày 03/02/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 23/7/2020 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Duy H** , sinh ngày 31/5/2003, tại xã HT , huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn NK , xã HT , huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy H1 và bà Vũ Thị M; tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 142 ngày 15/11/2019 của Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh nhau. H chưa chấp hành quyết định.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 29/7/2020 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

3. **Bàn Tồn Ch**, sinh năm 2001, tại xã V , huyện VY , tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Khe Dứa, xã V , huyện VY , tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Phú Đ (đã chết) và bà Bàn Thị Ph; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/7/2020 bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên khởi tố về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Có mặt tại phiên tòa.

4. **Trần Quang Ng** , sinh năm 1995, tại thành phố CL , tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư V, phường T, thành phố CL , tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Đ và bà Lê Thị B;

Tiền án:

+ Bản án số 80/2014/HSST ngày 26/12/2014 của Tòa án nhân dân thị xã CL , tỉnh Hải Dương, xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (tài sản chiếm đoạt 9.500.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2016, chấp hành xong án phí ngày 13/3/2015.

+ Bản án số 81/2017/HSST ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã CL , tỉnh Hải Dương, xử phạt 21 tháng tù, về tội Giao cấu với trẻ em. Đã áp dụng tình tiết tái phạm, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2019, chấp hành xong án phí ngày 01/3/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 19 ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 3 năm 06 tháng tù về tội Đánh bạc (hành vi phạm tội ngày 03/01/2020).

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02 ngày 28/02/2014 của Công an phường T, thị xã CL , xử phạt 1.000.000 đồng do vi phạm trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội. Chấp hành xong ngày 03/3/2014.

Bị cáo chấp hành án phạt tù tại trại giam Thanh Phong cục C10 Bộ Công an, đóng tại địa bàn huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương để phục vụ xét xử vụ án.

Có mặt tại phiên tòa.

5. **Bùi Đức A**, sinh năm 1998 tại xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn HL, xã P, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị H;

Tiền án: không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 ngày 21/01/2019 của Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản. Chưa chấp hành xong.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 77 ngày 07/3/2016 của Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Chấp hành xong ngày 14/3/2016.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

6. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1994, tại xã CD, huyện CG, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn H, xã CD, huyện CG, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Lê Thị H;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 23/7/2020 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Người đại D1 hợp pháp của bị cáo Nguyễn Duy H :**

Ông Nguyễn Duy H1, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn NK, xã HT, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (là bố đẻ bị cáo H).

Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Phạm Văn Điều – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy H và bị cáo Bàn Tồn Ch.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Trần Văn D1, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Phạm Ngọc C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Gia K sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố D H, phường M, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

+ Chị Vũ Hồng H, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Nn, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

+ Cháu Mai Hoàng Nam Dương, sinh năm 2005.

Địa chỉ: Thôn Ngọc Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn HL , xã P , huyện AT, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 24/12/2019, Phạm Văn D , Bùi Đức A , Trần Quang Ng , Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy H , Bàn Tồn Ch (tên gọi khác là Nguyễn Hoàng Quân) ngồi ăn tại quán Lẩu Hỏa Quán ở khu đô thị Tây Bắc thuộc Khu Thượng, thị trấn Kê Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Trong lúc D và mọi người ngồi ăn thì anh Phạm Ngọc C (là bạn quen biết với H ) đến gặp H nói chuyện. Thấy Phạm Ngọc C quàng tay qua cổ H , D cho rằng Phạm Ngọc C xô xát với H nên nói "Thằng kia mày làm gì em tao", thì bị Phạm Ngọc C chửi lại, D xông vào dùng tay phải đâm vào mặt làm Phạm Ngọc C bỏ chạy. Trong lúc bỏ chạy Phạm Ngọc C nhìn thấy 02 con dao, mỗi con dài khoảng 30 cm, chuôi gỗ, lưỡi dao bằng kim loại để trên xe chở mía (không xác định được của ai) ở gần đó, Phạm Ngọc C cầm 02 con dao trên hai tay chạy về phía D định xông tới đánh nhau với D thì H , Đức A vào ôm, can ngăn. Đức A giằng được 01 con dao từ tay của Phạm Ngọc C, D chạy đến giằng dao từ tay của Đức A , cầm dao đuổi theo Phạm Ngọc C, Phạm Ngọc C chạy về hướng quán trà chanh Bụi Phố ở đường phía đằng sau Hỏa Quán. Thấy vậy H , Đức A , Ch, Ng , Nguyễn Văn C cùng D đuổi theo. Trên đường D cầm dao đuổi Phạm Ngọc C thì bị ai đó từ phía sau đáp gạch vào đầu làm D bị đau nên dừng lại. Lúc này anh Trần Văn D1 (là bạn quen biết Phạm Ngọc C từ trước) có mặt ở đó, anh D1 bảo Phạm Ngọc C chạy đi. Đúng lúc đó thì H chạy đến, H thấy D bị chảy máu đầu nên nghĩ anh D1 chính là người đáp gạch vào đầu D nên đuổi theo anh D1 . Thấy H đuổi theo anh D1 thì Dương, Đức A , Nguyễn Văn C, Ch, Ng cũng đuổi theo anh D1 để đánh. Đến đoạn đường Thời Lượng thì H tóm được anh D1 , H dùng chân đạp, dùng tay đâm anh D1 , làm anh D1 ngã xuống đường. Cùng lúc này, D chạy đến dùng dao chém vào người anh D1 , Đức A , Nguyễn Văn C, Ch, Ng cũng xông vào đâm, đá anh D1 . Anh D1 vùng bỏ chạy ra giữa đường, trước cửa quán trà chanh

Bụi Phô thì bị ngã và tiếp tục bị Dương, H , Đức A , Ng , Ch, Nguyễn Văn C xông vào đâm, đá. Ch cầm ghế nhựa đập vào người anh D1 . Sau đó anh D1 bỏ chạy thì nhóm D dừng lại và bỏ đi. Anh D1 được quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện từ ngày 24/12/2019 đến ngày 25/12/2019.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/TgT ngày 13/01/2020 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Trần Văn D1 bị tổn hại 11% sức khỏe.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo D và bị cáo C đã tự nguyện bồi thường cho anh D1 30.000.000 đồng; Đức A đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra Công an huyện để bồi thường cho anh D1 .

Về vật chứng: Đối với con dao D sử dụng gây thương tích cho anh D1 , chiếc ghế nhựa Ch dùng ném anh D1 , Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố các bị cáo Phạm Văn D , Nguyễn Duy H , Bàn Tồn Ch, Bùi Đức A , Nguyễn Văn C về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Quang Ng về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn D , Nguyễn Duy H , Bàn Tồn Ch, Bùi Đức A , Nguyễn Văn C, Trần Quang Ng phạm tội Cố ý gây thương tích.

Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H ;

Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ng ;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đức A ;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ch;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn D từ 39 đến 42 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam 23/7/2020;

Xử phạt bị cáo Trần Quang Ng từ 42 đến 45 tháng tù, tính từ ngày đi thi hành án và tổng hợp với hình phạt 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm

số 19/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Xử phạt bị cáo Bàn Tồn Ch từ 33 đến 36 tháng tù, tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 30 đến 33 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam 23/7/2020;

Xử phạt bị cáo Bùi Đức A từ 33 đến 36 tháng tù, tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H từ 27 đến 30 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam 29/7/2020;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nên trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo Bàn Tồn Ch được miễn án phí hình sự sơ thẩm .

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh D1 như nêu trên.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Ch, bị cáo H có quan điểm:

Nhất trí với quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo H và bị cáo Ch, tuy nhiên về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến việc bị cáo H là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế và bị cáo Ch là người dân tộc thiểu số, bố chết sớm, không được học hành đầy đủ, sống ở địa bàn khó khăn đặc biệt, do đó cho bị cáo H hưởng mức hình phạt 24 tháng tù, bị cáo Ch hưởng mức hình phạt 27 tháng tù. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ch.

Người đại D1 cho bị cáo H nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo H .

Bị cáo H , bị cáo Ch nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo Dương, Ng , C, Đức A nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra và đơn đề nghị xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án: Xác định bị hại và các bị cáo không có thù oán và không quen biết trước với nhau. Vào buổi tối ngày 24/12/2019, anh D1 đang đi bộ chơi ở khu vực Hỏa Quán thì thấy bạn mình là anh C bị người khác đuổi đánh, theo phản xạ anh D1 hô lên bảo anh C chạy đi, đồng thời anh D1 cũng bỏ chạy thì bị nhóm người của D đuổi theo đánh, chém bằng dao và bị thương tích 11%.

Về trách nhiệm hình sự, anh D1 xin giảm nhẹ cho Dương.

Về bồi thường thiệt hại, anh D1 xác định đã nhận được 30 triệu đồng D bồi thường (số tiền này là tiền của Nguyễn Văn C, D cùng bồi thường), nhất trí nhận thêm số tiền Đức A bồi thường 5 triệu đồng và không yêu cầu tất cả các bị cáo phải bồi thường thêm.

Anh Phạm Gia K là người làm chứng khai anh có chứng kiến và dùng điện thoại ghi hình lại sự việc các bị cáo đánh bị hại, nhưng anh không biết rõ người đánh, người bị đánh là ai, nguyên nhân mâu thuẫn.

Anh Phạm Ngọc C là người làm chứng khai nhận sự việc mâu thuẫn ban đầu giữa anh và Dương, việc anh bị nhóm D cầm dao đuổi đánh, nhưng anh chạy thoát và không được chứng kiến việc nhóm D đánh anh D1 như thế nào.

Chị Vũ Hồng H khai: chị quản lý quán trà chanh Bụi Phố, vào buổi tối ngày 24/12/2019, khi đang làm việc, thấy ồn ào, chị ra cửa quán và nhìn thấy một nhóm người đánh một người, sau đó chị trở lại trong quán ngay.

Cháu Mai Hoàng Nam D khai: Tại Hỏa Quán, cháu chứng kiến bị cáo D (là anh rể của cháu) ban đầu mâu thuẫn với anh Phạm Ngọc C, sau đó đuổi đánh anh Phạm Ngọc C; anh C bỏ chạy thì nhóm bị cáo D đuổi theo. Khi cháu ra khỏi quán Hỏa Quán thì lại nhìn thấy nhóm bị cáo D đang đánh một người khác không phải là anh C.

Bà Nguyễn Thị H khai: Bà là mẹ đẻ của bị cáo D, gia đình bà đã chuyển số tiền 30 triệu đồng (gồm tiền của D, Nguyễn Văn C) để bồi thường cho anh D1. Anh D1 chấp nhận việc bồi thường và đã viết đơn nhờ bà chuyển đến cơ quan điều tra.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại D1 của bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được kiểm tra tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 24/12/2019, tại khu đô thị Tây Bắc thuộc Khu Thượng, thị trấn Kê Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn D, Nguyễn Duy H, Bàn Tồn Ch, Trần Quang Ng, Bùi Đức A, Nguyễn Văn C có hành vi dùng chân, tay đánh anh Trần Văn D1, riêng D dùng dao chém vào người anh D1, hậu quả làm anh D1 bị tổn hại 11% sức khỏe.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra quyết định áp giải anh D1 để thực hiện đối chất giữa anh D1 và các bị cáo nhằm làm rõ tình tiết vụ án về sự việc anh D1 có đáp gạch vào đầu bị cáo D hay không, tuy nhiên không thực hiện được việc áp giải vì anh D1 không có mặt ở địa phương mà đi làm ăn tại khu vực Móng Cái không rõ địa chỉ cụ thể. Tại phiên tòa, anh D1 cũng vắng mặt, chỉ có đơn xin vắng

mặt gửi đến Tòa án, nên không thực hiện được việc đối chất. Còn lời khai của các bị cáo H, C trong quá trình điều tra, giai đoạn truy tố và tại phiên tòa về người đáp gạch vào đầu D cũng không thống nhất khi các bị cáo có lúc khai nhìn thấy anh D1 cầm gạch đập vào đầu Dương, có lúc lại khai chỉ nhìn thấy có người nào đó đáp gạch vào đầu Dương, nhưng không xác định được đó là ai và các bị cáo cũng không nêu ra được lý do thuyết phục về việc thay đổi lời khai như vậy. Do đó, chỉ có thể khẳng định sự việc D bị đáp gạch vào đầu là có thật, nhưng không có đủ căn cứ để xác định người đã ném gạch là ai.

Như vậy, trong khi đang đuổi đánh anh Phạm Ngọc C, các bị cáo quay ra đánh anh D1 vì cho rằng anh D1 là người đã ném gạch vào đầu bị cáo Dương. Mặc dù việc các bị cáo đánh anh D1 xảy ra khi D bị ném gạch vào đầu, nhưng việc gây thương tích cho anh D1 bắt nguồn từ thái độ hung hăng, coi thường sức khỏe của người khác của D và các bị cáo khác, kết hợp với việc uống rượu đã không làm chủ được hành vi, đã tự gây nên mâu thuẫn ban đầu với anh Phạm Ngọc C rồi vì những mâu thuẫn rất nhỏ nhặt này dẫn đến việc các bị cáo đuổi đánh với mục đích gây thương tích cho anh C, khi cả nhóm đang ở trong tình trạng truy đuổi để đánh anh C, lại cho rằng anh D1 đập gạch vào đầu Dương, nên các bị cáo đã quay ra truy đuổi và gây thương tích cho anh D1. Do đó, hành vi của các bị cáo gây thương tích cho anh D1 là có tính chất côn đồ; ngoài ra các bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có ý thực hiện hành vi gây thương tích, do vậy, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo Trần Quang Ng đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý lần này, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, phải chịu thêm tình tiết tăng nặng định khung tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong đồng phạm: Bị cáo D là người tự mình gây nên mâu thuẫn, trực tiếp cầm dao chém bị hại, giữ vai trò đầu vụ; Các bị cáo khác giữ vai trò sau trong đồng phạm.

[4] Về nhân thân: bị cáo C có nhân thân tốt, các bị cáo khác đều có nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo gây thiệt hại 11% cho bị hại, nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Bị cáo D đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Dương, nên D hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Đức A đã bồi thường cho bị hại, đầu thú nên hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo H đầu thú được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo C bồi thường cho bị hại nên hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 điều 51 bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trừ bị cáo D đã phạm tội, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới lần này, nên D phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo trong đồng phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với mỗi bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ. Đối với bị cáo Ng, đang chấp hành hình phạt tù theo bản án hình sự của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hòa, nên cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số 35 triệu đồng (trong đó tiền của D là 15 triệu đồng, của C là 15 triệu đồng, của Đức A là 5 triệu đồng). Bị hại nhất trí và không yêu cầu bồi thường thêm. Các bị cáo, người đại D1 của bị cáo H đã được giải thích tại phiên tòa về Ng vụ liên đới bồi thường, quyền yêu cầu xác định phân trách nhiệm bồi thường của từng bị cáo và quyền yêu cầu hoàn trả tiền đã bồi thường thay phần Ng vụ bồi thường của bị cáo khác, nhưng đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên cần chấp nhận sự tự nguyện của bị hại và bị cáo, người đại D1 của bị cáo về vấn đề bồi thường thiệt hại.

[8] Về án phí: Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, riêng bị cáo Ch là người dân tộc thiểu số, thuộc địa bàn vùng sâu, đặc biệt khó khăn về kinh tế và có đề nghị được miễn án phí, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Đối với bị cáo D bị thương nhẹ ở đầu do bị đập gạch quá trình điều tra bị cáo từ chối giám định thương tích, tại phiên tòa bị cáo cũng xác định thương tích của bị cáo đã lành, không để lại sẹo, bị cáo không đề nghị xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự người đã gây thương tích cho bị cáo; đối với anh Phạm Ngọc C bị D đâm bằng tay, nhưng thương tích không đáng kể, từ chối giám định thương tích và không đề nghị xem xét xử lý đối với Dương, nên cơ quan điều tra không xem xét là phù hợp; chủ quán nơi xảy ra sự việc xô xát ban đầu giữa D và anh Phạm Ngọc C xác định thiệt hại xảy ra không đáng kể, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không phải giải quyết. Anh Phạm Ngọc C có hành vi đánh nhau, chửi bới xúc phạm Dương, bị xử lý hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Văn D , Bùi Đức A , Trần Quang Ng , Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy H , Bàn Tồn Ch (tên gọi khác là Nguyễn Hoàng Q) phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H ;

Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ng ;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đức A ;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ch;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn D 39 (ba mươi chín) tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam 23/7/2020;

Xử phạt bị cáo Trần Quang Ng 42 (bốn mươi hai) tháng tù, tính từ ngày đi thi hành án. Tổng hợp với hình phạt 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 7 (bảy) năm tù, kể từ ngày 03/01/2020.

Xử phạt bị cáo Bàn Tồn Ch 30 (ba mươi) tháng tù, tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 32 (ba mươi hai) tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam 23/7/2020;

Xử phạt bị cáo Bùi Đức A 30 (ba mươi) tháng tù, tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 25 (hai mươi lăm) tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam 29/7/2020;

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chấp nhận sự tự nguyện của bị hại chỉ yêu cầu các bị cáo bồi thường 35 triệu đồng; xác nhận các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại xong.

Chấp nhận sự tự nguyện của các bị cáo, người đại D1 hợp pháp của bị cáo H không yêu cầu xác định phần trách nhiệm bồi thường của từng bị cáo và trách nhiệm hoàn trả giữa bị cáo chưa bồi thường và bị cáo đã bồi thường;

Anh Trần Văn D1 có quyền được nhận khoản tiền 5.000.000 đồng (của bị cáo Đức A bồi thường) hiện đang được quản lý tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, theo biên lai thu tiền số AA/2011/0004320 ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Phạm Văn D , Bùi Đức A , Trần Quang Ng , Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bàn Tồn Ch.

Các bị cáo, người đại D1 của bị cáo H , người bào chữa cho bị cáo H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS CA huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Cường**